

HƯỚNG DẪN DẠY HỌC CỤ THỂ

Phần 1. CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG

Bài 1. TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức, kĩ năng

- Phân biệt được đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ.
- Nêu được tác dụng của một số sản phẩm công nghệ trong gia đình.
- Có ý thức giữ gìn sản phẩm công nghệ trong gia đình.

2. Phẩm chất và năng lực chung

- Năng lực chung: tự chủ, tự học; giao tiếp và hợp tác.
- Phẩm chất: yêu nước; trung thực; trách nhiệm.

3. Năng lực công nghệ

- Nhận thức công nghệ.
- Sử dụng công nghệ.
- Giao tiếp công nghệ.

II. PHƯƠNG TIỆN – THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Giáo viên

Tranh hoặc vật thật một số hình trong SHS bài 1.

2. Học sinh

Tranh hoặc vật thật một số hình trong SHS bài 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Mục tiêu: HS phân biệt được đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ.

2. Hoạt động dạy học

2.1. Hoạt động khởi động

a. Mục tiêu:

- Giới thiệu sơ lược về cấu trúc sách công nghệ 3.
- Kích thích sự tò mò, khám phá kiến thức của HS.

b. Cách tiến hành:

– GV giới thiệu sơ lược về sách Công nghệ 3 và đặt câu hỏi cho HS: Sách Công nghệ 3 gồm có mấy phần? Đọc tên bài có trong mỗi phần.

– GV yêu cầu HS xem mục lục và trả lời câu hỏi.

Gợi ý:

+ Gồm có 2 phần:

• Phần 1: Công nghệ và đời sống. Ở phần này các em sẽ được tìm hiểu và khám phá kiến thức qua 6 bài, cụ thể như sau:

- Bài 1. Tự nhiên và công nghệ
 - Bài 2. Sử dụng đèn học
 - Bài 3. Sử dụng quạt điện
 - Bài 4. Sử dụng máy thu thanh
 - Bài 5. Sử dụng máy thu hình
 - Bài 6. An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình
- Phần 2: Thủ công kỹ thuật, gồm có 3 bài như sau:
- Bài 7. Làm đồ dùng học tập
 - Bài 8. Làm biển báo giao thông
 - Bài 9. Làm đồ chơi

+ Bên cạnh đó, sau mỗi phần các em sẽ được thực hiện một dự án liên quan đến các kiến thức đã học.

– GV giới thiệu bài học đầu tiên: Hôm nay chúng ta sẽ học bài đầu tiên trong Phần 1, đó là bài Tự nhiên và công nghệ.

– GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh trang 6 và trả lời câu hỏi: Em hiểu gì về nội dung bức tranh?

– GV dẫn dắt vào bài học: Để trả lời thắc mắc sản phẩm công nghệ là gì, chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học Tự nhiên và công nghệ.

2.2. Hoạt động khám phá

Hoạt động 1: Tìm hiểu về đối tượng tự nhiên

a. Mục tiêu: HS nhận biết được đối tượng tự nhiên.

b. Cách tiến hành:

– GV tổ chức cho HS quan sát hình ảnh ở trang 7, yêu cầu HS nêu tên các đối tượng tự nhiên có trong hình và một số đối tượng tự nhiên ngoài SHS.

– HS trình bày, bổ sung cho nhau và cùng GV đưa ra kết luận.

c. Kết luận:

Đối tượng tự nhiên là những đối tượng có sẵn trong tự nhiên không do con người làm ra.

Hoạt động 2: Tìm hiểu về sản phẩm công nghệ trong đời sống

a. Mục tiêu: HS nhận biết được sản phẩm công nghệ trong đời sống.

b. Cách tiến hành:

– GV tổ chức cho HS trao đổi cặp đôi, quan sát hình ảnh ở trang 8, nêu tên các sản phẩm công nghệ trong hình và một số sản phẩm công nghệ ngoài SHS.

– HS cùng GV đưa ra kết luận:

+ Robot (người máy), máy phát điện, máy giặt, xe ô tô, cầu Rồng (Đà Nẵng), đồ gốm sứ là những đồ dùng được con người làm ra từ đối tượng tự nhiên, phục vụ cho cuộc sống của chúng ta được gọi là sản phẩm công nghệ.

+ Những đối tượng tự nhiên được sử dụng để làm ra sản phẩm công nghệ (ví dụ như đất sét, đá, gỗ,...) được gọi là nguyên liệu tự nhiên.

– HS trình bày, bổ sung và cùng GV đưa ra kết luận.

c. Kết luận:

Sản phẩm công nghệ là những sản phẩm được con người làm ra để phục vụ đời sống.

Hoạt động 3: Phân biệt đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ

a. Mục tiêu: HS phân biệt được đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ.

b. Cách tiến hành:

– GV tổ chức cho HS thi đua thảo luận theo nhóm bốn, phân hoá HS theo 3 nhóm đối tượng.

+ Nhóm 1: Xếp hình đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ vào cột tương ứng, sau đó đọc tên các hình ảnh ở trang 9 trong SHS.

Gợi ý:

Đối tượng tự nhiên	Sản phẩm công nghệ
	



+ Nhóm 2: Viết tên đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ mà em biết (dựa trên các sản phẩm nhóm đã chuẩn bị ở nhà).

Gợi ý:

Tên đối tượng tự nhiên	Tên sản phẩm công nghệ
Con cá, mặt trăng,...	Điện thoại, tàu hoả, camera,...

+ Nhóm 3: Ghi tên hoặc dán hình sản phẩm công nghệ được làm từ đối tượng tự nhiên tương ứng.

Gợi ý:

Tên đối tượng tự nhiên	Tên sản phẩm công nghệ
	

– HS trình bày và nhận xét lẫn nhau, GV nhận xét các nhóm HS.

– GV cùng HS đưa ra kết luận.

c. Kết luận:

Sản phẩm công nghệ thường được làm từ các đối tượng tự nhiên, nên chúng ta phải sử dụng sản phẩm công nghệ phù hợp, an toàn và hiệu quả để bảo vệ tự nhiên và môi trường.

2.3. Củng cố, dặn dò

– HS nhắc lại các kiến thức vừa học về đối tượng tự nhiên, sản phẩm công nghệ.

– GV hướng dẫn HS chuẩn bị tranh cho tiết học sau.

3. Đánh giá

– Nhận xét quá trình học tập của HS trong lớp.

– Đánh giá kết quả đạt được và nhấn mạnh trọng tâm bài.

TIẾT 2

1. Mục tiêu

– Kể được tên một số sản phẩm công nghệ trong gia đình.

– Nêu được tác dụng của một số sản phẩm công nghệ trong gia đình.

2. Hoạt động dạy học

2.1. Hoạt động khởi động

a. Mục tiêu: Kích thích sự tò mò, khám phá kiến thức của HS.

b. Cách tiến hành:

– GV hướng dẫn HS kiểm tra lẫn nhau các hình ảnh, vật thật là những sản phẩm công nghệ trong gia đình đã được GV yêu cầu HS chuẩn bị trước cho tiết học.

– HS báo cáo kết quả kiểm tra.

– GV nhận xét.

2.2. Hoạt động khám phá

Hoạt động 1: Tìm hiểu về sản phẩm công nghệ trong gia đình

a. Mục tiêu: Nêu được tác dụng của một số sản phẩm công nghệ trong gia đình.

b. Cách tiến hành:

– GV tổ chức cho HS trả lời câu lệnh trước lớp: Kể tên và tác dụng của những sản phẩm công nghệ mà gia đình em đang sử dụng dựa theo các hình trong SHS trang 10.

– HS chia sẻ ý kiến cá nhân.

– GV giúp HS nhắc lại đúng tên gọi và tác dụng của các sản phẩm công nghệ theo các hình trong SHS.

Gợi ý:

- + Nồi cơm điện dùng để nấu cơm, nấu cháo,...
 - + Tủ lạnh dùng để bảo quản thức ăn, làm nước đá,...
 - + Quạt điện dùng để làm mát.
 - + Đèn bàn dùng để chiếu sáng khi học bài.
 - + Máy thu hình (tivi) dùng để xem phim, xem tin tức, xem ca nhạc,...
 - + Máy thu thanh (radio) dùng để nghe tin tức, nghe nhạc,...
- GV hướng dẫn HS trả lời và chốt lại câu trả lời đúng.
- GV cùng HS rút ra kết luận, qua đó GV tích hợp giáo dục môi trường.

c. Kết luận:

Một số sản phẩm công nghệ thường được sử dụng trong sinh hoạt hằng ngày ở gia đình như: nồi cơm điện, quạt điện, tủ lạnh, máy thu thanh, tivi, ... Khi sử dụng, em cần cẩn thận đảm bảo an toàn, tiết kiệm điện để giảm chi phí cho gia đình và nguồn tài nguyên tự nhiên.

Hoạt động 2: Các bước sử dụng sản phẩm công nghệ trong gia đình

a. Mục tiêu: HS biết được các bước sử dụng sản phẩm công nghệ trong gia đình.

b. Cách tiến hành:

– GV tổ chức cho HS làm việc nhóm: Chia sẻ cách sử dụng các sản phẩm công nghệ trong gia đình mà em biết và những điều cần lưu ý khi sử dụng.

Gợi ý những điều cần lưu ý khi sử dụng các sản phẩm công nghệ:

1. Tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất.

2. Cần đảm bảo an toàn tuyệt đối khi sử dụng các thiết bị công nghệ có sử dụng nguồn điện và nhờ sự hỗ trợ của người lớn khi cần thiết.

– GV cùng HS rút ra kết luận.

– HS thực hành sử dụng một số sản phẩm công nghệ thông dụng như quạt máy, ti vi, điện thoại,...

2.3. Củng cố, dặn dò

– HS nhắc lại các kiến thức vừa học.

– GV hướng dẫn HS chuẩn bị cho tiết học sau.

3. Đánh giá

– Nhận xét quá trình học tập của HS trong lớp.

– Đánh giá kết quả đạt được và nhấn mạnh trọng tâm bài.

TIẾT 3

1. Mục tiêu

– HS củng cố và tự đánh giá được một số kiến thức về đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ; chỉ ra được các sản phẩm công nghệ trong gia đình và cách sử dụng một số sản phẩm trong gia đình.

2. Hoạt động dạy học

2.1. Hoạt động khởi động

a. Mục tiêu: Kích thích sự tò mò của HS và tạo tâm thế sẵn sàng vào tiết học.

b. Cách tiến hành:

– GV cho HS xem đoạn video clip có hình ảnh các sản phẩm công nghệ được dùng trong gia đình (video clip gợi ý: https://youtu.be/R_I2p1Tq2QU).

– HS làm việc cá nhân và thực hiện yêu cầu: Kể tên các sản phẩm công nghệ mà em thấy được trong đoạn video clip và nêu cảm nhận về chúng.

– GV chốt nội dung và giới thiệu vào bài.

2.2. Hoạt động khám phá

Hoạt động 1: Luyện tập

a. Mục tiêu: Củng cố mạch kiến thức về sản phẩm công nghệ trong gia đình và cho biết tác dụng của chúng.

b. Cách tiến hành:

– GV hướng dẫn HS đọc yêu cầu trong SHS: Sản phẩm công nghệ nào dưới đây thường được sử dụng trong gia đình? Nêu tác dụng của các sản phẩm đó.

– HS trả lời câu hỏi và GV nhận xét.

– HS cùng GV rút ra kết luận.

c. Kết luận:

Có rất nhiều sản phẩm công nghệ được làm từ thiên nhiên, tuy nhiên con người nên hạn chế khai thác để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

Hoạt động 2: Vận dụng

a. Mục tiêu: Giúp HS củng cố và vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học về các sản phẩm công nghệ vào thực tiễn ở gia đình.

b. Cách tiến hành:

– GV hướng dẫn HS trả lời yêu cầu trong SHS:

1. Em hãy cùng bạn kể tên những sản phẩm công nghệ có trong gia đình mình.

Gợi ý: GV tổ chức cho HS nêu cách sử dụng một số sản phẩm công nghệ trong gia đình và những lưu ý khi sử dụng.

GV đặt câu hỏi cho HS: Khi không hiểu về những sản phẩm công nghệ trong gia đình, em cần làm gì để sử dụng chúng đúng cách và đảm bảo an toàn?

2. Em cùng người thân giữ gìn các sản phẩm công nghệ trong gia đình bằng cách sử dụng đúng cách và an toàn.

Gợi ý: GV tổ chức cho HS sắm vai, thực hành sử dụng một số sản phẩm công nghệ trong gia đình (tủ vi, tủ lạnh, quạt điện, điện thoại,...) đúng cách và an toàn.

– HS cùng GV rút ra kết luận.

c. Kết luận:

Sản phẩm công nghệ khi sử dụng cần đọc kỹ hướng dẫn, em có thể trao đổi với người lớn trong gia đình để được hướng dẫn và giúp đỡ khi cần thiết, cần đảm bảo tuyệt đối an toàn và tránh lãng phí để tiết kiệm chi phí cho bản thân và gia đình.

2.3. Củng cố, dặn dò

– HS nhắc lại các kiến thức vừa học.



– GV hướng dẫn HS chuẩn bị cho tiết học sau.

3. Đánh giá

– Nhận xét quá trình học tập của HS trong lớp.

– Đánh giá kết quả đạt được và nhấn mạnh trọng tâm bài.

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ

Nội dung	Tốt 	Đạt 	Cần cố gắng 
Em phân biệt được đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ.			
Em nêu được tác dụng của một số sản phẩm công nghệ trong gia đình em.			
Em biết giữ gìn sản phẩm công nghệ.			

Bài 2. SỬ DỤNG ĐÈN HỌC

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức, kĩ năng

- Nêu được tác dụng và mô tả được các bộ phận chính của đèn học.
- Nhận biết được một số loại đèn học thông dụng.
- Xác định vị trí đặt đèn; bật, tắt, điều chỉnh được độ sáng của đèn học.
- Nhận biết và phòng tránh được những tình huống mắt an toàn khi sử dụng đèn học.

2. Phẩm chất và năng lực chung

- Năng lực chung: tự chủ, tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Phẩm chất: chăm chỉ; trung thực; trách nhiệm.

3. Năng lực công nghệ

- Nhận thức công nghệ.
- Sử dụng công nghệ.
- Giao tiếp công nghệ.

II. PHƯƠNG TIỆN – THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Giáo viên

- Đèn học; sơ đồ cấu tạo đèn học.
- Hình ảnh minh họa các bước thực hành; một số hình ảnh sử dụng đèn gây mắt an toàn,...

2. Học sinh

Đèn học, SHS,...

Chân trời sáng tạo

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Mục tiêu: HS nêu được tác dụng và mô tả được các bộ phận chính của đèn học.

2. Hoạt động dạy học

2.1. Hoạt động khởi động

a. Mục tiêu: Kích thích sự tò mò, khám phá kiến thức của HS.

b. Cách tiến hành:

– GV đặt một số câu hỏi, HS trả lời theo tình hình thực tế (GV có thể sử dụng kĩ thuật dạy học KWL ở các bài 2, 3, 4, 5).

- + Bạn nào ở nhà có sử dụng đèn học?
- + Tác dụng chính của đèn học là gì?